

PHÁT TRIỂN DU LỊCH MICE XANH TẠI VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH TĂNG TRƯỞNG DU LỊCH VÀ YÊU CẦU GIẢM PHÁT THẢI

LÊ THỊ KIM CHI

Khoa Du lịch & Khách sạn, Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp

Faculty of Tourism and Hospitality, University of Economics - Technology for Industries

Ngày nhận bài: 7/8/2026

Ngày sửa bài: 20/8/2026

Ngày duyệt đăng bài: 7/9/2026

Tóm tắt:

Du lịch MICE đang có nhiều điều kiện để phát triển tại Việt Nam khi quy mô thị trường khách quốc tế và nội địa tăng nhanh, đồng thời nhu cầu tổ chức hội nghị, hội thảo, triển lãm và sự kiện có chất lượng ngày càng lớn. Tuy nhiên, đặc thù của MICE gắn với di chuyển bằng đường hàng không, lưu trú, tiêu thụ năng lượng, tổ chức sự kiện và sử dụng nhiều vật phẩm dùng một lần khiến yêu cầu chuyển đổi xanh và giảm phát thải trở thành vấn đề cần được quan tâm. Bài viết phân tích thực trạng phát triển MICE xanh tại Việt Nam, chỉ ra những kết quả và hạn chế, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm hình thành hệ sinh thái MICE có khả năng tạo giá trị kinh tế cao nhưng giảm tác động đến môi trường.

Từ khóa: du lịch MICE; MICE xanh; tăng trưởng xanh; giảm phát thải; Việt Nam.

Developing green MICE tourism in Vietnam amid tourism growth and emission-reduction requirements

Abstract:

MICE tourism has considerable potential for development in Vietnam as both international and domestic tourism markets continue to expand and demand for high-quality meetings, incentives, conferences, exhibitions, and events increases. However, the characteristics of MICE tourism, including air travel, accommodation, energy consumption, event organization, and extensive use of single-use materials, make green transformation and emission reduction increasingly important. This study analyzes the current development of green MICE tourism in Vietnam, identifies key achievements and remaining limitations, and proposes solutions for building a MICE ecosystem capable of generating high economic value while reducing environmental impacts.

Keywords: MICE tourism, green MICE, green growth, emission reduction, Vietnam

1. Đặt vấn đề

Du lịch MICE là du lịch kết hợp các hoạt động hội họp, khuyến thưởng, hội nghị, hội thảo, triển lãm và sự kiện đang trở thành một phân khúc có giá trị cao của thị trường du lịch. Khác với du lịch đại chúng, MICE thường gắn với khách có mục đích rõ ràng, yêu cầu cao về chất lượng dịch vụ, cơ sở lưu trú, không gian hội nghị, giao thông, công nghệ và khả năng tổ chức sự kiện. Sự phát triển của MICE vì vậy không chỉ tạo doanh thu trực tiếp cho cơ sở lưu trú và doanh nghiệp tổ chức sự kiện mà còn thúc đẩy hàng không, vận tải, nhà hàng, thương mại, vui chơi giải trí và các dịch vụ hỗ trợ.

Yêu cầu phát triển MICE hiện nay đã thay đổi đáng kể. Một sự kiện có quy mô lớn không còn chỉ được đánh giá bằng số lượng đại biểu, doanh thu hay chất lượng tổ chức mà còn phải quan tâm đến lượng rác thải, mức tiêu thụ năng lượng, phương tiện vận chuyển, vật liệu sử dụng và tác động đối với điểm đến. Đây là vấn đề đáng chú ý đối với Việt Nam khi ngành du lịch đang tăng trưởng nhanh và đặt mục tiêu chuyển đổi xanh song song với chuyển đổi số. Việc phát triển MICE xanh do đó cần được nhìn nhận như một hướng nâng cao chất lượng tăng trưởng của du lịch Việt Nam.

2. Thực trạng phát triển du lịch MICE xanh tại Việt Nam

2.1. Tăng trưởng thị trường MICE và những chuyển biến theo hướng xanh

Quy mô thị trường du lịch Việt Nam đang tạo điều kiện thuận lợi để MICE chuyển từ một sản phẩm bổ trợ thành một phân khúc có vị trí rõ hơn trong cơ cấu sản phẩm du lịch. Theo Cục Du lịch Quốc gia, năm 2025, Việt Nam đón gần 21,2 triệu lượt khách quốc tế, tăng 20,4% so với năm 2024; khách du lịch nội địa đạt khoảng 137 triệu lượt và tổng thu từ khách du lịch đạt khoảng 1 triệu tỷ đồng. Đây là mức tăng trưởng cao nhất từ trước đến nay của du lịch Việt Nam xét về lượng khách quốc tế. Đà tăng trưởng tiếp tục được duy trì trong năm 2026. 6 tháng đầu năm, Việt Nam đón 12.251.850 lượt khách quốc tế, tăng 14,9% so với cùng kỳ năm trước. Khách đến bằng đường hàng không chiếm hơn 10,1 triệu lượt, cho thấy khả năng tiếp cận Việt Nam từ các thị trường quốc tế ngày càng thuận lợi. Đây là điều kiện quan trọng đối với MICE bởi nhóm khách hội nghị, hội thảo, triển lãm và khen thưởng thường có yêu cầu cao về khả năng kết nối hàng không, chất lượng dịch vụ và năng lực tổ chức sự kiện.

Sự quan tâm dành cho MICE thể hiện khá rõ qua các hoạt động xúc tiến và kết nối thị trường. MICE EXPO 2025 được tổ chức với quy mô dự kiến hơn 800 doanh nghiệp trong nước và quốc tế cùng khoảng 1.500 đại biểu, đại diện của các đơn vị có nhu cầu đặt dịch vụ và khách mời. Điểm đáng chú ý là sự kiện không chỉ tập trung vào kết nối cung cầu mà còn dành không gian cho các giải pháp công nghệ như nền tảng hội nghị trực tuyến, thực tế ảo và thực tế tăng cường, trí tuệ nhân tạo trong xây dựng chương trình, dịch thuật bằng AI và quản lý sự kiện thông minh. Cùng với công nghệ, yếu tố xanh cũng bắt đầu được đưa vào định hướng phát triển MICE. Các chương trình xúc tiến MICE được định hướng gắn với xây dựng sản phẩm du lịch xanh và bền vững. Kế hoạch tổ chức MICE EXPO 2026 tiếp tục đặt trọng tâm vào mở rộng kết nối doanh nghiệp, dự kiến thu hút khoảng 700 doanh nghiệp du lịch trong nước và quốc tế. Điều này cho thấy MICE đang được nhìn nhận không đơn thuần là hoạt động tổ chức sự kiện mà ngày càng gắn với quá trình nâng cấp sản phẩm, ứng dụng công nghệ và phát triển du lịch có trách nhiệm.

Chuyển biến theo hướng xanh không chỉ xuất hiện ở các chương trình xúc tiến mà đã bắt đầu được thể hiện trong hoạt động thực tế của doanh nghiệp và cơ sở lưu trú. Tại Ninh Bình, nhiều khách sạn, khu nghỉ dưỡng và cơ sở lưu trú đã hạn chế sử dụng sản phẩm nhựa. Đáng chú ý, tại các sự kiện hội nghị, hội thảo, việc thay chai nước nhựa bằng chai thủy tinh đã được thực hiện; một số cơ sở cũng sử dụng bao bì đựng rác dễ phân hủy. Đây là minh chứng trực tiếp cho việc các nguyên tắc giảm nhựa đã bắt đầu được đưa vào hoạt động tổ chức sự kiện, thay vì chỉ dừng ở định hướng chung.

Ở cấp độ điểm đến, Khánh Hòa đã có bước tiến đáng chú ý khi công bố Bộ tiêu chuẩn du lịch xanh vào tháng 6/2025. Trước đó, một số khu nghỉ dưỡng như Six Senses Ninh Vân Bay, An Lâm Retreats, The Anam, Ana Mandara Cam Ranh và Radisson Blu Cam Ranh đã chủ động sử dụng năng lượng sạch, vật liệu thân thiện với môi trường và phát huy văn hóa địa phương. Các khu nghỉ dưỡng này đã triển khai nhiều giải pháp giảm rác thải nhựa, trong đó có vận hành hệ thống nước đóng chai tại chỗ và sử dụng ống hút giấy, giấy ăn dễ phân hủy, bao bì và túi xách bằng giấy. Rác từ cây cỏ và thức ăn thừa được thu gom để chuyển hóa thành phân hữu cơ. Tỉnh đặt mục tiêu đến năm 2030 có 80% điểm du lịch và cơ sở kinh doanh du lịch được dán nhãn du lịch xanh, 80% cơ sở kinh doanh cam kết không sử dụng sản phẩm nhựa một lần và túi ni lông khó phân hủy, đồng thời 95% cơ sở kinh doanh đầu tư và sử dụng năng lượng tái tạo.

Như vậy, sự hình thành MICE xanh tại Việt Nam đang có 3 nền tảng đáng chú ý, gồm: tăng trưởng nhanh của thị trường khách du lịch, sự gia tăng ứng dụng công nghệ trong tổ chức sự kiện và những thực hành xanh đã xuất hiện tại doanh nghiệp, cơ sở lưu trú và điểm đến. Đây là cơ sở thực tiễn quan trọng để chuyển sang xem xét những khoảng trống còn tồn tại trong quá trình chuẩn hóa và mở rộng mô hình MICE xanh.

2.2. Những khoảng trống trong phát triển MICE xanh và yêu cầu giảm phát thải

Mặc dù đã xuất hiện nhiều tín hiệu tích cực, quá trình phát triển MICE xanh tại Việt Nam vẫn đang ở giai đoạn hình thành. Một vấn đề đáng chú ý là hệ thống thống kê du lịch công khai hiện chủ yếu tập trung vào khách quốc tế, khách nội địa, tổng thu du lịch và các chỉ tiêu cơ bản của ngành, trong khi chưa hình thành một bộ chỉ tiêu thống nhất để theo dõi riêng quy mô thị trường MICE, mức chi tiêu của khách MICE, số lượng sự kiện hoặc đóng góp của MICE vào tổng thu du lịch. Việc thiếu dữ liệu chuyên biệt khiến cơ quan quản lý và doanh nghiệp khó đánh giá chính xác quy mô, tốc độ tăng trưởng cũng như hiệu quả kinh tế của thị trường MICE.

Khoảng trống thứ hai nằm ở tiêu chí đánh giá một sự kiện MICE xanh. Một chương trình có thể sử dụng nền tảng số, hạn chế tài liệu giấy hoặc bố trí hoạt động tái chế nhưng chưa chắc đã kiểm soát được toàn bộ tác động môi trường. Đối với MICE, phát thải có thể phát sinh từ quá trình di chuyển của đại biểu, sử dụng năng lượng tại khách sạn và trung tâm hội nghị, tiêu thụ thực phẩm, vật liệu trang trí, thiết bị sự kiện và lượng rác thải sau chương trình. Vì vậy, nếu chỉ đánh giá yếu tố xanh thông qua một số hoạt động riêng lẻ thì chưa phản ánh đầy đủ mức độ bền vững của sự kiện.

Một khoảng trống khác là sự liên kết giữa các chủ thể trong chuỗi cung ứng MICE. Một sự kiện chỉ có thể thực sự xanh khi doanh nghiệp tổ chức, khách sạn, trung tâm hội nghị, đơn vị vận chuyển, nhà hàng, điểm tham quan và nhà cung cấp thiết bị cùng thực hiện các tiêu chuẩn môi trường thống nhất. Nếu chỉ một mắt xích thực hiện tốt còn các mắt xích khác vẫn sử dụng nhiều vật liệu dùng một lần, tiêu hao nhiều năng lượng hoặc thiếu phương án phân loại và xử lý chất thải thì hiệu quả giảm phát thải của toàn bộ sự kiện sẽ bị hạn chế.

Bên cạnh đó, cơ chế khuyến khích doanh nghiệp đầu tư cho MICE xanh cần tiếp tục được hoàn thiện. Chuyển đổi sang thiết bị tiết kiệm năng lượng, phương tiện vận chuyển xanh, vật liệu tái sử dụng, nền tảng số và hệ thống đo lường phát thải đòi hỏi chi phí ban đầu. Nếu chưa có tiêu chí công nhận rõ ràng, cơ chế ưu đãi phù hợp và phương pháp đo lường thống nhất, doanh nghiệp sẽ khó lượng hóa lợi ích của đầu tư xanh và khó sử dụng kết quả môi trường như một lợi thế cạnh tranh.

Như vậy, thách thức lớn nhất hiện nay không phải là thiếu định hướng phát triển MICE xanh mà là khoảng cách giữa định hướng và khả năng triển khai đồng bộ. Yêu cầu đặt ra là phải chuyển từ những hoạt động xanh mang tính riêng lẻ sang một mô hình MICE có tiêu chuẩn, dữ liệu, chuỗi cung ứng và cơ chế đo lường phát thải rõ ràng. Đây là cơ sở trực tiếp cho việc đề xuất các nhóm giải pháp phát triển MICE xanh trong giai đoạn tới.

3. Giải pháp phát triển du lịch MICE xanh tại Việt Nam

Phát triển MICE xanh cần chuyển từ các sáng kiến riêng lẻ sang mô hình có tiêu chuẩn, dữ liệu và cơ chế phối hợp thống nhất. Đây cũng là hướng phù hợp với định hướng của ngành du lịch khi chuyển đổi xanh và chuyển đổi số được xác định là hai xu hướng có tác động đến toàn bộ hệ sinh thái du lịch.

Thứ nhất, cần xây dựng bộ tiêu chí MICE xanh áp dụng thống nhất cho sự kiện, doanh nghiệp tổ chức, cơ sở lưu trú và điểm đến. Bộ tiêu chí nên đánh giá các nhóm nội dung gồm sử dụng năng lượng, nước, vật liệu, giảm nhựa dùng một lần, quản lý chất thải, phương tiện vận chuyển, thực phẩm và phát thải carbon. Việc đánh giá cần có mức độ từ cơ bản đến nâng cao để doanh nghiệp có thể từng bước tham gia thay vì tạo ra yêu cầu quá cao ngay từ đầu. Cách tiếp cận này có thể tham khảo kinh nghiệm xây dựng bộ tiêu chí du lịch xanh tại Huế, trong đó các tiêu chuẩn được áp dụng cho cơ sở lưu trú, điểm tham quan và cơ sở ăn uống.

Thứ hai, hình thành các điểm đến MICE xanh tại những trung tâm có lợi thế về hạ tầng hội nghị, hàng không, lưu trú và tài nguyên du lịch. Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Nha Trang, Huế và Quảng Ninh có thể được lựa chọn để xây dựng mô hình thí điểm. Mỗi điểm đến cần hình thành mạng lưới liên kết giữa trung tâm hội nghị, khách sạn, doanh nghiệp lữ hành, vận tải và điểm tham quan, qua đó cung cấp các gói MICE đồng bộ thay vì để từng doanh nghiệp tự thực hiện các hoạt động xanh.

Thứ ba, đẩy mạnh số hóa toàn bộ quá trình tổ chức sự kiện. Vé điện tử, đăng ký trực tuyến, tài liệu số, ứng dụng quản lý đại biểu, thanh toán không tiền mặt, hội nghị kết hợp trực tiếp và trực tuyến có thể giúp giảm sử dụng giấy, vật phẩm quảng bá và một phần nhu cầu di chuyển. MICE EXPO 2025 đã giới thiệu các giải pháp như AI xây dựng hành trình, AI phiên dịch, thực tế ảo và hệ thống quản lý sự kiện thông minh, tạo nền tảng để mở rộng các ứng dụng này trong tổ chức MICE.

Thứ tư, xây dựng chuỗi cung ứng MICE xanh với trách nhiệm được phân bổ cho từng chủ thể. Doanh nghiệp tổ chức sự kiện cần ưu tiên nhà cung cấp có chứng nhận hoặc tiêu chí xanh; khách sạn kiểm soát năng lượng, nước và nhựa; nhà hàng giảm thực phẩm thừa; đơn vị vận tải ưu tiên phương tiện tiết kiệm nhiên liệu; điểm tham quan kiểm soát sức chứa và chất thải. Nhà nước có thể hỗ trợ thông qua ưu đãi, đào tạo và chương trình chứng nhận.

Thứ năm, cần thiết lập cơ chế đo lường và công bố tác động môi trường của sự kiện. Mỗi chương trình MICE nên theo dõi tối thiểu lượng điện, nước, rác thải, nhựa sử dụng và phát thải từ vận chuyển. Kết quả có thể được tổng hợp thành báo cáo xanh sau sự kiện, tạo cơ sở so sánh giữa các chương trình và giúp doanh nghiệp chứng minh giá trị môi trường với khách hàng. Khi dữ liệu được chuẩn hóa, cơ quan quản lý có thể xây dựng cơ sở dữ liệu MICE quốc gia, qua đó khắc phục khoảng trống thống kê và hỗ trợ hoạch định chính sách dựa trên bằng chứng ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam (2026). Thông tin du lịch nổi bật năm 2025.

Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam (2026). Tra cứu số liệu Khách quốc tế đến Việt Nam tháng 6 và 6 tháng đầu năm 2026.

Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam (2025). Mice Expo 2025: Di sản và công nghệ - Động lực phát triển du lịch Mice Việt Nam, <https://vietnamtourism.gov.vn/post/63869>.

Hiệp hội Du lịch Việt Nam (2026). Kế hoạch công tác của Hiệp hội Du lịch Việt Nam năm 2026.

Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam (2024). Ninh Bình: Nỗ lực giảm thiểu rác thải nhựa trong ngành Du lịch, <https://vietnamtourism.gov.vn/post/58209>.

Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam (2024). Khánh Hòa thúc đẩy du lịch xanh - Chìa khóa để phát triển du lịch bền vững, <https://vietnamtourism.gov.vn/post/63317>.